

Bản án số: 98/2020/HS-ST  
Ngày 23 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thanh Anh.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Xuân Tùng.**

**Ông Huỳnh Thanh Trà.**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Ngọc Ngân.**

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:*  
**Ông Lê Viết Sĩ** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn T** (tên gọi khác: Lép), sinh ngày 10 tháng 7 năm 1995 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Số 33 Đinh Công T, phường Thuận P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông: Đỗ Văn N (sinh năm 1951) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1971); có vợ đã ly hôn; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 133/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt **Đỗ Văn T** 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2020 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đặng Xuân H - sinh năm: 1995. Địa chỉ: K1/2 Trung N, phường Bình H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị T - sinh năm: 1976. Địa chỉ: 171 Hai B, phường Thăng L, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3. Lê Nguyễn Uyên P - sinh năm: 1986. Địa chỉ: Tổ 51 phường Thuận P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (/6 Ô, phường Thanh B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). (Vắng mặt).

4. Nguyễn Thị D - sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn 10 xã N, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt).

5. Ông Võ Tấn T - sinh năm: 1990. Địa chỉ: Thôn 4 xã Trà T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25.5.2020, tại trước nhà số 31 Lý Thường Kiệt, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Khi Đặng Xuân H vừa trả 850.000 đồng (*là tiền đã mua ma túy vào ngày 23.5.2020*) cho Đỗ Văn T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang. Đồng thời, phát hiện T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

\* Vật chứng thu giữ:

- Của Đỗ Văn T:

+ Dưới bàn chân phải (giữa chân và dép) của T có 01 gói nilong kích thước (4,3x4)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu A.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 354390066681492, gắn sim số 0905.706.204.

+ 1.000.000 đồng.

+ 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabeth, màu đỏ, BKS 47P9-3530, số máy: VMVTBBD012669, số khung: KA12HD9D012669.

\* Của Đặng Xuân H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 352068069065986, gắn sim số 0772.432.970.

+ 01 xe ô tô hiệu Toyota Wigo, màu trắng, BKS 92A-172.77, số máy: 3NRH393262, số khung: MHKA4GE5VKJ003308.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn T tại 33 Đinh Công T, phường Thuận P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, thu giữ của T gồm: 50 chiếc bao ni lông, kích thước (4x6)cm, chưa qua sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 169/GĐ-MT ngày 01.6.2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể là 1,473gam.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn T và Đặng Xuân H khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau: Do bị nghiện ma túy nên khoảng đầu tháng 5/2020, T nhiều lần mua ma túy (đá) của nam thanh niên tên Q (*chưa xác định được lai lịch*) về sử dụng và bán lại kiếm lời để có tiền mua ma túy sử dụng. T đã bán cho Đặng Xuân H 04 lần, cách thức mua bán là H gọi đến số điện thoại 0905.706.204 của T để thỏa thuận việc mua bán rồi hẹn địa điểm giao nhận, cụ thể:

- **Lần 1:** Ngày 02.5.2020, tại đường Nguyễn Công Trứ, thành phố Đà Nẵng, T bán cho H 01 gói ma túy, giá 300.000 đồng.

- **Lần 2:** Chiều ngày 09.5.2020, tại công viên gần Cầu Rồng, thành phố Đà Nẵng, T bán cho H 01 gói ma túy, giá 300.000 đồng.

- **Lần 3:** Tối ngày 16.5.2020, tại đường 3 tháng 2, thành phố Đà Nẵng, T bán cho H 01 gói ma túy, giá 600.000 đồng.

- **Lần 4:** Tối ngày 23.5.2020, tại đường 3 tháng 2, thành phố Đà Nẵng, T bán cho H 01 gói ma túy, giá 300.000 đồng.

Lần 3 và lần 4, H nợ tiền nên tối ngày 25.5.2020, H gặp T tại trước nhà số 31 Lý Thường Kiệt, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để trả tiền cho T thì bị phát hiện, bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài ra, Đỗ Văn T khai nhận còn bán cho một nam thanh niên (*chưa xác định được lai lịch*), 01 lần (01 gói giá 600.000 đồng) vào chiều ngày 25.5.2020. Số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang là T tàng trữ để ai mua thì bán.

Quá trình điều tra, bị can Đỗ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nêu trên, tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng. Việc khai nhận của bị can T phù hợp với lời khai của Đặng Xuân H, phù hợp với vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

\* Xử lý vật chứng:

- Chuyển Chi cục THADS quận Hải Châu chờ xử lý: 1,201 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu

Iphone, màu vàng, Imei: 354390066681492, gắn sim số 0905.706.204; 1.000.000 đồng; 50 chiếc bao ni lông, kích thước (4x6)cm, chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 352068069065986, gắn sim số 0772.432.970.

- Đối với xe ô tô BKS 92A-172.77: Xe này thuộc sở hữu của anh Võ Tấn T cho Đặng Xuân H mượn. Anh T không biết H đi trả tiền mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại cho anh T là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô BKS 47P9-3530: Xe này thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D, chị D về quê nên gửi tại nhà chị Lê Nguyễn Uyên P. Chị P cho bị can T mượn sử dụng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSHC ngày 24 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo:

Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn T và đề nghị:

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T thành tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,201 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 50 chiếc bao ni lông, kích thước (4x6)cm;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 354390066681492, gắn sim số 0905.706.204; 1.000.000 đồng thu giữ của Đỗ Văn T;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 352068069065986, gắn sim số 0772.432.970 thu giữ của Đặng Xuân H.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị D 01 xe mô tô Atila BKS 47P9-3530

- Truy thu của bị cáo Đỗ Văn T số tiền 1.000.000 do thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Từ ngày 02/5/2020 đến ngày 23/5/2020, trên địa bàn quận Hải Châu và quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Đỗ Văn T đã bán ma túy cho Đặng Xuân H 04 lần. Ngày 25/5/2020, khi H đang trả tiền mua ma túy cho T thì bị bắt quả tang, thu giữ của T 1,473g ma túy loại Methamphetamin cất giấu nhằm mục đích để bán. Ngoài ra T khai còn bán cho 1 nam thanh niên 1 lần. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000đồng. Như vậy, Đỗ Văn T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (phạm tội 2 lần trở lên). Lời khai nhận tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 24/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn cá nhân, muốn có lợi nhuận nhiều nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm đến sức khỏe con người và sự phát triển của quốc gia. Bị cáo T có nhân thân xấu, bị cáo đã bị phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, từ bỏ hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét

xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo T đã tự thú khai ra lần các lần phạm tội trước đó, tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

7.1. Đối với các vật chứng:

- 1,201g ma túy và toàn bộ vỏ bao mẫu gói hoàn lại sau giám định; 50 chiếc bao ni long, kích thước 4x6cm chưa qua sử dụng là vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

7.2. Đối với các vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei 354390066681492 gắn sim số 0905706204 thu giữ của Đỗ Văn T.

+ 01 điện thoại hiệu Iphone, màu vàng, số Imei: 352680690065986, chứa sim số: 0772432970 thu giữ của Đặng Xuân H.

Xét thấy, đây là các phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000đồng thu giữ của Đỗ Văn T là tiền phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabeth, màu đỏ, BKS 47P9-3530, số máy VMVT BBD01, số khung: KA12HD9D012669, theo Giấy chứng nhận nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, đứng tên chủ xe là bà Nguyễn Thị T. Tại phiên tòa, bà T, bà

Nguyễn Thị D vắng mặt. Tuy nhiên, tại hồ sơ vụ án thể hiện, bà T và bà D thừa nhận bà T đã chuyển nhượng xe lại cho bà D nhưng chưa làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. Bà D để xe tại nhà bà Lê Nguyễn P, bà P đã cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy trả lại xe mô tô trên cho bà D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2020.

[8] Về phần dân sự: Truy thu số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Văn T do thu lợi bất chính.

[9] Đối với Đặng Xuân H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[10] Đối với xe ô tô TOYOTA WIGO, màu trắng, BKS 92A-172.77: Xe này thuộc sở hữu của anh Võ Tấn T cho Đặng Xuân H mượn. Anh T không biết H đi trả tiền mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại cho anh T (tại Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 16/6/2020) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[11] Đối với những người thanh niên liên quan đến việc mua và bán ma túy của Đỗ Văn T hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12] Án phí:

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Đỗ Văn T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- *Tịch thu, tiêu hủy*: 1,201g ma túy và toàn bộ vỏ bao mẩu gói hoàn lại sau giám định ; 50 chiếc bao ni long, kích thước 4x6cm chưa qua sử dụng.

- *Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei 354390066681492 gắn sim số 0905706204 và 1.000.000 (Một triệu đồng) thu giữ của Đỗ Văn T .

+ 01 điện thoại hiệu Iphone, màu vàng, số Imei: 352680690065986, chứa sim số: 0772432970 thu giữ của Đặng Xuân H.

- Trả cho bà Nguyễn Thị D 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabeth, màu đỏ, BKS 47P9-3530, số máy VMVTBBD01, số khung: KA12HD9D012669.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2020.

3. Về phần dân sự: Truy thu số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) của Đỗ Văn T do thu lợi bất chính.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q. Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Anh**